**ĐOÀN TNCS HỒ CHÍ MINH TỈNH CAO BẰNG**

**TÀI LIỆU SINH HOẠT CHI ĐOÀN**

**THÁNG 3/2024**

 **A. Học tập và làm theo tư tưởng, đạo đức, phong cách Hồ Chí Minh**

**1. Tư tưởng Hồ Chí Minh về bồi dưỡng thanh niên**

***Quan niệm của Hồ Chí Minh về thanh niên***

Hồ Chí Minh cho rằng, thanh niên là lớp người trẻ tuổi, có hoài bão, ước mơ, giàu nghị lực và rất khát khao với lý tưởng cao đẹp, có đức xả thân vì nghĩa lớn và lòng vị tha sâu sắc. Đó là lứa tuổi có tính nhạy cảm cao với những cái mới, đẹp và tiến bộ. Do vậy, nếu được giáo dục tốt, phù hợp với tâm lý và tính cách, giáo dục tiến hành trên cơ sở tạo ra những điều kiện vật chất, tinh thần cho sự phát triển của tâm lý, tính cách đó và biết định hướng, động viên đúng mức, thanh niên sẽ say sưa với lý tưởng sống cao đẹp, phát huy tài năng, tính sáng tạo, sẵn sàng hy sinh vì đại nghĩa.

Trong thư “Gửi thanh niên và nhi đồng toàn quốc” (năm 1946), Hồ Chí Minh viết: “Một năm khởi đầu từ mùa xuân. Một đời khởi đầu từ tuổi trẻ. Tuổi trẻ là mùa xuân của xã hội”. Ở đây, Người đã chỉ ra thanh niên là thời kỳ đẹp nhất, sống động nhất, như mùa xuân trăm hoa đua nở, tràn đầy nhựa sống. Đó là hình ảnh nói lên sức trẻ có thể dời núi, lấp biển, cả dân tộc luôn kỳ vọng, tin yêu. Như vậy, khi nói về thanh niên, Hồ Chí Minh đều cho rằng thanh niên là một lực lượng năng động, sáng tạo, giàu nghị lực, có lý tưởng cao đẹp, có thể đảm trách và hoàn thành tốt các nhiệm vụ khó khăn, gian khổ khi cách mạng giao phó.

***Bồi dưỡng thanh niên một cách toàn diện***

Trước hết, cần bồi dưỡng lý tưởng cách mạng cho thanh niên: Đây là một trong những định hướng giáo dục xã hội chủ nghĩa cơ bản và quan trọng. Bồi dưỡng thanh niên có nhận thức đúng đắn chủ nghĩa xã hội, nâng cao ý chí phấn đấu vì lý tưởng cao cả là độc lập dân tộc và tiến lên xây dựng thành công chủ nghĩa xã hội trên đất nước ta. Lý tưởng cao đẹp mà chúng ta đang phấn đấu thực hiện đã được Hồ Chí Minh xác định khi gắn liền sự nghiệp giải phóng dân tộc với cách mạng vô sản, khi kết hợp chặt chẽ độc lập dân tộc với chủ nghĩa xã hội.

Giáo dục thanh niên thấm nhuần sâu sắc lý tưởng giải phóng con người khỏi áp bức, bóc lột, xây dựng một xã hội mới tốt đẹp, công bằng và hạnh phúc. Lý tưởng hướng tới của Hồ Chí Minh mang tư tưởng nhân văn, lấy hạnh phúc của con người làm nguyên tắc cao nhất. Người khẳng định: Học “để phụng sự Tổ quốc, phụng sự nhân dân, làm cho dân giàu, nước mạnh”. Đây chính là lý tưởng phấn đấu của thanh niên trong điều kiện mới.

Giáo dục đạo đức cách mạng cho thanh niên. Hồ Chí Minh đặc biệt quan tâm đến việc giáo dục đạo đức cách mạng cho thanh niên. Trong mối quan hệ đức - tài, Hồ Chí Minh coi đạo đức là cái gốc của người cách mạng, là vấn đề có ý nghĩa quyết định của việc xây dựng con người mới. Người yêu cầu thanh niên phải học tập, trau dồi đạo đức cách mạng. Bởi vì: “Cũng như sông thì có nguồn mới có nước, không có nguồn thì sông cạn. Cây phải có gốc, không có gốc thì cây héo. Người cách mạng phải có đạo đức, không có đạo đức thì dù tài giỏi mấy cũng không lãnh đạo được nhân dân”

Tăng cường sức khỏe và thể chất cho thanh niên. “Nhân sinh vô bệnh thị chân tiên” (nghĩa là: Người không bệnh tật có khác gì tiên), đó là lời của Chủ tịch Hồ Chí Minh chỉ rõ tầm quan trọng của sức khỏe như là tài sản quý báu của con người. Thanh niên là lực lượng quan trọng của xã hội, do đó họ phải có sức khỏe và trí tuệ tốt thì mới có thể hoàn thành được nhiệm vụ. Vì vậy, Hồ Chí Minh luôn nhắc nhở thanh niên phải tích cực rèn luyện sức khỏe và thể chất. Người căn dặn đoàn viên thanh niên: “Phải rèn luyện thân thể cho khỏe mạnh. Khỏe mạnh thì mới có đủ sức để tham gia một cách dẻo dai, bền bỉ những công việc ích nước lợi dân”

***Phương châm, phương pháp bồi dưỡng thanh niên***

Quán triệt nguyên tắc học đi đôi với hành, lý luận gắn với thực tiễn, giáo dục gắn với lao động sản xuất: Theo Chủ tịch Hồ Chí Minh, mục đích giáo dục của mọi thời đại không chỉ giúp học sinh nắm vững kiến thức mà còn biết áp dụng kiến thức vào thực tiễn, hình thành kỹ năng, kỹ xảo hoạt động, học để biết, học để làm. Người khuyên thanh niên: Phải gắng học, đồng thời học thì phải hành. Theo Người: “Người biết lý luận mà không thực hành thì cũng vô ích… Làm mà không có lý luận thì không khác gì đi mò trong đêm tối, vừa chậm chạp, vừa hay vấp váp”.

Giáo dục kết hợp với lao động sản xuất: Một nguyên tắc giáo dục quan trọng cho học sinh trong mọi thời đại là giáo dục cho lao động và bằng lao động. Lao động sản xuất vừa là môi trường, vừa là phương tiện giáo dục con người. Mọi phẩm chất nhân cách được hình thành trong lao động và trong hoạt động xã hội. Do vậy, tùy theo trình độ, lứa tuổi và ngành, nghề đào tạo mà các trường vận dụng tư tưởng này một cách sáng tạo để giáo dục cho hiệu quả.

Theo Hồ Chí Minh, giáo dục trong nhà trường chỉ là một phần, cần có giáo dục ngoài xã hội và trong gia đình để giúp cho giáo dục trong nhà trường được tốt hơn. Người cho rằng: “Giáo dục trong nhà trường dù tốt mấy nhưng thiếu giáo dục trong gia đình và ngoài xã hội thì kết quả cũng không hoàn toàn”. Từ đó, Người khuyên chúng ta phải kết hợp giữa giáo dục của gia đình, nhà trường và xã hội.

Xây dựng môi trường bình đẳng, dân chủ trong giáo dục để thanh niên phát huy tài năng: “Ai cũng được học hành” là một trong những tư tưởng quan trọng nhất trong hệ thống Tư tưởng Hồ Chí Minh về giáo dục. “Ai cũng được học hành” thể hiện mong ước ai cũng được học hành không phân biệt trai - gái, giàu - nghèo, già - trẻ… và suốt đời Chủ tịch Hồ Chí Minh luôn luôn phấn đấu vì mục tiêu duy nhất đó là vì con người.

Dân chủ trong giáo dục là nguyên tắc được Chủ tịch Hồ Chí Minh đặc biệt quan tâm. Bởi theo Người, muốn thực hiện dân chủ phải làm cho mọi người nhận thức về quyền hưởng dân chủ, nghĩa vụ đối với việc thực hiện quyền dân chủ và một trong những yếu tố quan trọng đầu tiên để thực hiện quyền dân chủ là giáo dục con người về dân chủ ngay từ lúc còn ngồi trên ghế nhà trường - biểu hiện bằng quyền và nghĩa vụ học tập.

Đa dạng hóa trong giáo dục và quản lý tốt công tác giáo dục trong thanh niên: Theo Hồ Chí Minh, giáo dục phải thực hiện đa dạng hóa các loại hình đào tạo nhằm tạo cơ hội học tập cho mỗi thanh niên, tạo điều kiện cho thanh niên phát triển toàn diện. Quản lý tốt công tác giáo dục có tác dụng làm cho các bộ phận cấu thành của hệ thống giáo dục vận hành đúng mục đích, cân đối, hài hòa, đạt hiệu quả cao.

Tập hợp thanh niên trong các tổ chức chính trị - xã hội để bồi dưỡng và phát triển: Tư tưởng nhất quán của Hồ Chí Minh và Đảng ta qua các thời kỳ cách mạng là đoàn kết, tập hợp thật rộng rãi các tầng lớp thanh niên vào các loại hình tổ chức thích hợp. Nhiều năm qua, các tổ chức đoàn, tổ chức hội kết hợp với các tổ chức chính trị - xã hội tập hợp thanh niên hòa mình vào cuộc sống sản xuất và chiến đấu, nhận những công trình, phần việc thanh niên cộng sản. Đặc biệt, lực lượng thanh niên xung phong làm kinh tế do Đoàn tổ chức, qua nhiều năm tồn tại và phát triển đã bước đầu khẳng định đây là hướng đi đúng đắn. Các cấp bộ đoàn, hội đã kết hợp với nhà trường xây dựng và thu hút thanh niên tham gia các phong trào học tập, rèn luyện vì ngày mai lập nghiệp; vì dân giàu, nước mạnh, dân chủ, công bằng, văn minh.

Phát huy ý thức tự giáo dục, tự rèn luyện của mỗi thanh niên: Người thường xuyên nhắc nhở thanh niên phải tự tu dưỡng, tự rèn luyện mình thành những người vừa có đạo đức tốt, vừa có trình độ văn hóa, nghiệp vụ chuyên môn để có thể nhận và hoàn thành mọi nhiệm vụ được giao. Người nói: “Thanh niên bây giờ là một thế hệ vẻ vang, vì vậy cho nên phải tự giác, tự nguyện mà tự động cải tạo tư tưởng của mình để xứng đáng với nhiệm vụ của mình”. Người quan niệm, về cách học phải lấy tự học làm cốt.

Tư tưởng Hồ Chí Minh về bồi dưỡng thanh niên là những quan điểm vừa mang tính cách mạng, tính khoa học và thấm đượm triết lý nhân văn sâu sắc. Đó là cơ sở tư tưởng và lý luận để chúng ta vạch ra chiến lược giáo dục, bồi dưỡng thanh niên Việt Nam trong thế kỷ XXI nhằm đáp ứng yêu cầu của công cuộc đẩy mạnh công nghiệp hóa, hiện đại hóa đất nước. Những bài nói và viết của Chủ tịch Hồ Chí Minh về Thanh niên, về đạo đức cách mạng mãi mãi là những lời dạy quý báu cho các thế hệ trẻ hôm nay và mai sau.

***Nguồn: Tạp chí Xây dựng Đảng***

***Ban Tổ chức – Kiểm tra Tỉnh Đoàn tổng hợp***

**2. Câu chuyện về Bác: “ *Bác Hồ đến thăm và nói chuyện với Đại hội Ba đảm đang của phụ nữ thủ đô”***

Đại hội Ba đảm đang của phụ nữ Thủ đô lần thứ nhất, khai mạc rất trọng thể vào tối 01-12-1965 tại hội trường Trường Đảng cao cấp Nguyễn Ái Quốc. Chiều 02-12-1965 (ngày họp thứ 2) vào khoảng 16 giờ, Đại hội vô cùng sung sướng, phấn khởi được đón Bác. Cùng đi với Người có [Thủ tướng](https://hosodanhnhan.com/tag/thu-tuong) [Phạm Văn Đồng](https://hosodanhnhan.com/tag/pham-van-dong) và Anh hùng miền Nam Tạ Thị Kiều.

Vừa thấy Bác, cả Hội trường đứng bật dậy, vỗ tay ran như sấm lẫn với tiếng reo vô cùng phấn khởi.

Bác! Bác đến! Bác đến!… Hồ Chủ tịch muôn năm! Hồ Chủ tịch muôn năm!

Sau mấy phút vô cùng sôi nổi, Bác giơ tay ra hiệu (một cử chỉ thường có của Bác) cho Đại hội im lặng, rồi Bác tươi cười chỉ vào chị Kiều và nói:

Hôm nay, Bác dẫn “cô bé này” đến với Đại hội, các cô, các chú (Đại hội có một số đại biểu là nam giới) có phấn khởi không?

Cả Đại hội vỗ tay rầm rầm xen lẫn tiếng:

Thưa Bác, có ạ!

Không khí Đại hội thật vô cùng náo nhiệt. Bác đã kể cho Đại hội nghe về những gương anh hùng của phụ nữ ta trong thời kỳ bí mật, trong cuộc kháng chiến chống Pháp và sự hy sinh anh dũng của chị em miền Nam trong chống Mỹ.

Thật bất ngờ, Bác rút trong túi ra một cột báo của Báo Thủ đô ngày hôm đó, đọc tên bảy bà và chị, xong Bác hỏi:

Các cô ấy có mặt ở Đại hội này không?

Hội trường lại vang lên:

Thưa Bác, có ạ!

Bác tươi cười nói:

Hôm nay, Bác đọc báo thấy có đăng thành tích của bảy cô là công nhân, là nông dân, là giáo viên… Bác rất vui, Bác có mấy chiếc huy hiệu để tặng các cô ấy.

Mọi người sung sướng vỗ tay tưởng làm vỡ phòng họp.

Sau cùng Bác hỏi:

Các cô có muốn được Bác thưởng Huy hiệu của Bác không?

Cả Hội trường lại phấn khởi trả lời vang lên:

Thưa Bác, có ạ, có ạ!

Vậy các cô về làm công tác cho tốt, Bác sẽ thưởng!

Cả Hội trường lại vang lên như sấm.
***Ý nghĩa câu chuyện:***

Câu chuyện nói lên truyền thống, phẩm chất tốt đẹp của người phụ nữ Việt Nam, tinh thần yêu nước quật cường chống giặc ngoại xăm, cần cù thông minh sáng tạo trong lao động, sản xuất, luôn giữ gìn phát huy tinh hoa văn hóa dân tộc, có trách nhiệm nuôi, dạy con cái, quản lý tốt gia đình, có lòng nhân hậu, có tính cộng đồng, vì lợi ích của mọi người và xã hội.

Đại hội những phụ nữ xuất sắc trong phong trào “Ba đảm đang” của Thủ đô ngày 02/12/1965, Bác nói: “Dân tộc Việt Nam là một dân tộc anh hùng… Phụ nữ Việt Nam là phụ nữ anh hùng”.

Không chỉ khẳng định vai trò, vị trí của người phụ nữ trong các phong trào cách mạng cũng như trong sự nghiệp xây dựng đất nước, Bác Hồ còn quan tâm sâu sắc đến phong trào đấu tranh đòi quyền bình đẳng nam, nữ, quan tâm giúp đỡ phụ nữ; từ đó chị em phụ nữ phải có quyết tâm, đạo đức, tác phong để làm tròn nghĩa vụ của mình là góp phần xứng đáng vào công cuộc xây dựng chủ nghĩa xã hội, đấu tranh thực hiện thống nhất nước nhà, hoàn thành tốt nhiệm vụ được giao.

***Bài học kinh nghiệm:***

Trong những năm qua, không phụ lòng tin yêu và sự kỳ vọng của Bác, chị em phụ nữ đã ra sức học tập, rèn luyện, vươn lên khẳng định vai trò và vị thế của mình trong xã hội. Đảng và Nhà nước ta cũng luôn tạo điều kiện cho sự phát triển của phụ nữ, thông qua các chủ trương, chính sách về phụ nữ, về bình đẳng giới nhằm phát huy vai trò của phụ nữ.

Không chỉ là những người vợ, người mẹ đảm đang trong gia đình, nhiều phụ nữ đã đạt được những thành tích nổi bật, được xã hội ghi nhận trong nhiều lĩnh vực như: chính trị, kinh tế, văn hóa, giáo dục, khoa học, công nghệ…

Ngày nay, với sự quan tâm của Đảng và Nhà nước, sự nỗ lực của chị em phụ nữ, công tác phụ nữ đã đạt được nhiều thành tựu đáng kể, góp phần quan trọng vào công cuộc xóa đói giảm nghèo, xây dựng và phát triển đất nước.

Ðể phong trào phụ nữ tiếp tục phát triển, giữ gìn và phát huy phẩm chất đạo đức phụ nữ Việt Nam thời kỳ đẩy mạnh công nghiệp hóa, hiện đại hóa đất nước “Tự tin – Tự trọng – Trung hậu – Đảm đang”, các cấp ủy Đảng, chính quyền, các ban, ngành và các cấp Hội cần phối hợp, tạo điều kiện để phụ nữ có cơ hội tiếp thu những tiến bộ khoa học, công nghệ thích ứng với cơ chế thị trường, hội nhập kinh tế quốc tế, đóng góp to lớn cho công cuộc xây dựng và bảo vệ Tổ quốc.

 ***Ban Tổ chức – Kiểm tra Tỉnh Đoàn tổng hợp.***

**B. THEO DÒNG LỊCH SỬ**

|  |  |
| --- | --- |
| - Ngày 01/3: | Ngày Truyền thống binh chủng Rađa  |
| - Ngày 02/3: | Ngày Truyền thống Văn phòng Quốc hội |
| - Ngày 02/3:  | Ngày Truyền thống Bộ đội Không quânKỷ niệm 35 năm Ngày Biên phòng toàn dân (03/3/1989 – 03/3/2024)Kỷ niệm 65 năm Ngày Truyền thống Bộ đội biên phòng (03/3/1959 – 03/3/2024) |
| - Ngày 08/3: | Ngày Quốc tế Phụ nữ |
| - Ngày 10/3: | Kỷ niệm 79 năm Ngày Khởi nghĩa Thanh La (10/3/1945 – 10/3/2024)Kỷ niệm 49 năm Ngày Chiến thắng Buôn Ma Thuột (10/3/1975 – 10/3/2024) |
| - Ngày 11/3:  | Ngày Khởi nghĩa Ba Tơ |
| - Ngày 15/3: | Ngày Quyền của người tiêu dùng Việt NamNgày Điện ảnh Việt Nam |
| - Ngày 19/3: | Kỷ niệm 57 năm Ngày Truyền thống Bộ đội đặc công (19/3/1967 – 19/3/2024) |
| - Ngày 20/3: | Ngày Quốc tế Hạnh phúc |
| - Ngày 21/3: | Ngày Quốc tế chống phân biệt chủng tộc |
| - Ngày 22/3: | Ngày Nước Thế giới |
| - Ngày 23/3: | Ngày Khí tượng thế giới |
| - Ngày 25/3: | Kỷ niệm 78 năm Ngày Truyền thống Binh chủng công binh (25/3/1946 – 25/3/2024) |
| - Ngày 26/3: | Kỷ niệm 93 năm Ngày Thành lập Đoàn Thanh niên Cộng sản Hồ Chí Minh (26/3/1931 – 26/3/2024) |
| - Ngày 27/3: | Ngày Thể thao Việt Nam |
| - Ngày 28/3: | Kỷ niệm 89 năm Ngày Truyền thống lực lượng Dân quân tự vệ ( 28/3/1935 – 28/3/2024) |

**C. MỘT SỐ NGÀY LỄ, KỶ NIỆM TRONG THÁNG**

**I. Kỷ niệm 65 năm Ngày truyền thống Bộ đội Biên phòng (03/3/1959 – 03/3/2024) và 35 năm Ngày Biên phòng toàn dân (03/3/1989 – 03/3/2024).**

***1. Kỷ niệm 65 năm Ngày truyền thống Bộ đội Biên phòng (03/3/1959 – 03/3/2024)***

Chủ tịch Hồ Chí Minh và Đảng ta luôn coi việc bảo vệ chủ quyền, an ninh biên giới quốc gia là một trong những nhiệm vụ hàng đầu. Để tăng cường công tác quản lý, bảo vệ vững chắc chủ quyền, an ninh biên giới, đáp ứng yêu cầu, nhiệm vụ mới, cần có một lực lượng vũ trang thống nhất, chuyên trách, vững mạnh về chính trị, chặt chẽ về tổ chức; nắm vững đường lối, chính sách của Đảng và Nhà nước; hiểu biết sâu về pháp luật, có năng lực quản lý, bảo vệ biên giới, giới tuyến, nội địa bằng các biện pháp nghiệp vụ chuyên sâu và khả năng chiến đấu vũ trang giỏi. Ngày 19/11/1958, Bộ Chính trị Ban Chấp hành Trung ương Đảng (khóa II) ra Nghị quyết số 58/NQ-TW “Về việc thành lập lực lượng Cảnh vệ nội địa và Biên phòng”. Đây là nghị quyết đặc biệt, đầu tiên của Đảng về công tác Biên phòng, nội địa và giới tuyến, khẳng định vai trò, vị trí, tầm quan trọng của biên giới quốc gia; thể hiện sự quan tâm của Đảng, Nhà nước và nhân dân đối với lực lượng vũ trang chuyên trách, nòng cốt bảo vệ biên giới, giới tuyến và các mục tiêu nội địa.

 Nghị quyết của Bộ Chính trị xác định lực lượng Cảnh vệ nội địa và Biên phòng có nhiệm vụ: “Trấn áp mọi hành động phá hoại của bọn phản cách mạng trong nước và bọn phản cách mạng ngoài nước xâm nhập phá hoại nước ta, luôn luôn sẵn sàng, chiến đấu để bảo vệ an ninh biên giới, bờ biển, giới tuyến và nội địa, bảo vệ an toàn cho các cơ sở kinh tế, văn hóa quan trọng”. Thực hiện nghị quyết của Bộ Chính trị ngày 03/3/1959 Thủ tướng Chính phủ ra Nghị định số 100/TTg thành lập lực lượng Công an nhân dân vũ trang (CANDVT) nêu rõ “Thống nhất các đơn vị bộ đội thuộc Bộ Quốc phòng đang làm công tác bảo vệ nội địa, bảo vệ biên giới, giới tuyến và các đơn vị Công an Biên phòng, Cảnh sát vũ trang thành 01 lực lượng vũ trang chuyên trách công tác Biên phòng và bảo vệ nội địa, lấy tên là CANDVT, đặt dưới sự lãnh đạo của Bộ Công an”.

Tại buổi Lễ thành lập lực lượng vào ngày 28/3/1959, Chủ tịch Hồ Chí Minh đã đến dự và huấn thị cán bộ, chiến sĩ CANDVT: “Đoàn kết, cảnh giác. Liêm chính, kiệm cần. Hoàn thành nhiệm vụ. Khắc phục khó khăn. Dũng cảm trước địch. Vì nước quên thân. Trung thành với Đảng. Tận tụy với dân”.

Từ đây, nước ta chính thức có một lực lượng vũ trang chuyên trách công tác nội địa, Biên phòng, tập trung thống nhất từ Trung ương đến cơ sở, gồm 03 cấp: Trung ương có Ban Chỉ huy Trung ương CANDVT (tháng 7/1961 đổi tên thành Bộ Tư lệnh CANDVT) do đồng chí Thiếu tướng Phan Trọng Tuệ, Ủy viên Trung ương Đảng, Thứ trưởng Bộ Công an làm Tư lệnh, kiêm Chính ủy đầu tiên của lực lượng; cấp tỉnh, thành phố trực thuộc Trung ương có Ban Chỉ huy CANDVT tỉnh, thành phố; cấp cơ sở có các đồn CANDVT và đơn vị cơ động. Từ đó, ngày 03/3/1959 chính thức trở thành Ngày truyền thống của lực lượng CANDVT và Bộ đội Biên phòng ngày nay.

Trải qua 65 năm xây dựng, chiến đấu và trưởng thành, BĐBP liên tục có sự phát triển về biên chế, tổ chức và nhiệm vụ, gắn liền với quá trình vận động, phát triển của tình hình, nhiệm vụ cách mạng của đất nước; hoàn thành được các nhiệm vụ, bảo vệ vững chắc chủ quyền lãnh thổ, an ninh biên giới của Tổ quốc.

***2. Ngày Biên phòng toàn dân (03/3/1989 – 03/3/2024)***

 Đảng và Nhà nước ta luôn coi trọng việc bảo vệ chủ quyền toàn vẹn lãnh thổ và bảo vệ sự bất khả xâm phạm khu vực biên giới, vùng biển, đảo của Tổ quốc. Tại lễ thành lập Công an nhân dân vũ trang tổ chức tại Hà Nội chiều ngày 28/3/1959, Hồ Chủ tịch đã căn dặn: “Chống bọn xâm lược và bọn phá hoại là nhiệm vụ của quân đội, của công an nói riêng và toàn dân nói chung; là nhiệm vụ mà quân đội và công an phải dựa vào dân mới hoàn thành được tốt. Ví dụ: Một vạn công an chỉ có hai vạn tai, hai vạn mắt, hai vạn tay chân, nhưng nhân dân có hàng triệu tai, hàng triệu mắt, hàng triệu tay chân. Cho nên chúng ta phải dựa vào dân để hoạt động. Khi tổ chức được nhân dân, đoàn kết được dân thì việc gì cũng làm được”.

Từ thực tiễn hiệu quả của phong trào quần chúng Nhân dân tham gia xây dựng và bảo vệ biên giới, ngày 22/02/1989, Hội đồng Bộ trưởng, nay là Chính phủ ban hành Quyết định số 16/HĐBT “Về tổ chức Ngày Biên phòng” trong cả nước, bắt đầu từ ngày 03/3/1989. Tại kỳ họp thứ 3, Quốc hội nước Cộng hòa xã hội chủ nghĩa Việt Nam (khóa XI), ngày 17/6/2003 đã thông qua Luật Biên giới Quốc gia, trong đó xác định lấy ngày 03/3 hàng năm là “Ngày Biên phòng toàn dân”. Trong đó, nêu rõ 5 nội dung yêu cầu của “Ngày Biên phòng toàn dân” là :  Một là, nâng cao ý thức cảnh giác, tinh thần trách nhiệm của nhân dân các dân tộc, của cán bộ, nhân viên các cơ quan, đoàn thể ở biên giới làm tốt nhiệm vụ bảo vệ chủ quyền an ninh biên giới quốc gia.

Hai là, tăng cường đoàn kết hợp đồng chiến đấu và giúp đỡ lẫn nhau giữa BĐBP và Nhân dân, giữa lực lượng Biên phòng với các lực lượng khác.

Ba là, không ngừng củng cố và phát triển tình đoàn kết, hữu nghị giữa nhân dân hai bên biên giới, chống mọi hành vi xâm phạm biên giới Tổ quốc Việt Nam xã hội chủ nghĩa.

Bốn là, đẩy mạnh việc thực hiện các nhiệm vụ trung tâm và đột xuất của các địa phương.

Năm là, khen thưởng bằng các hình thức thích hợp cho các tập thể và cá nhân có công trong sự nghiệp xây dựng và bảo vệ biên giới.

Tại Kỳ họp thứ 3, Quốc hội nước Cộng hòa xã hội chủ nghĩa Việt Nam (khóa XI) ngày 17/6/2003 đã thông qua Luật Biên giới quốc gia, trong đó qui định lấy ngày 03/3 hàng năm là “Ngày Biên phòng toàn dân”. Đây là quyết định đánh dấu sự phát triển toàn diện của công tác Biên phòng; mở ra giai đoạn mới, huy động sức mạnh toàn dân, toàn diện để đáp ứng với yêu cầu ngày càng cao của sự nghiệp xây dựng và bảo vệ chủ quyền an ninh biên giới. Từ đó, cứ 5 năm một lần Thủ tướng Chính phủ ra chỉ thị sơ kết thực hiện “Ngày Biên phòng toàn dân” trong phạm vi cả nước.

 Qua 35 năm thực hiện “Ngày Biên phòng toàn dân” đã nâng cao được nhận thức, tinh thần trách nhiệm của quần chúng Nhân dân và cán bộ, công chức, viên chức các cơ quan, ban, ngành, đoàn thể, địa phương ở biên giới làm tốt nhiệm vụ bảo vệ chủ quyền, an ninh biên giới quốc gia. Các ban, bộ, ngành, đoàn thể từ Trung ương đến các địa phương, nhất là các tỉnh, thành có biên giới, bờ biển đã đề ra chủ trương, biện pháp, chương trình phối hợp, hiệp đồng đạt hiệu quả thiết thực, huy động và phát huy sức mạnh tổng hợp của các tầng lớp Nhân dân hướng về biên giới, hải đảo, nhằm tập trung ưu tiên đầu tư phát triển kinh tế, xã hội, xóa đói, giảm nghèo, củng cố quốc phòng, an ninh vùng biên giới, hải đảo.

*3.* ***Những truyền thống tốt đẹp tiêu biểu của Bộ đội Biên phòng***

 Trải qua 65 năm xây dựng, chiến đấu và trưởng thành, các thế hệ cán bộ, chiến sĩ BĐBP đã không ngừng kế thừa và phát huy truyền thống tốt đẹp của BĐBP, đó là:

*Một là,* tuyệt đối trung thành với Đảng, Tổ quốc và nhân dân, vượt qua mọi khó khăn gian khổ, quyết tâm bảo vệ vững chắc chủ quyền lãnh thổ, an ninh biên giới quốc gia trong mọi tình huống.

*Hai là,* cảnh giác, mưu trí, dũng cảm trong chiến đấu, chủ động sáng tạo trong công tác, quyết thắng mọi kẻ thù và các loại tội phạm, hoàn thành xuất sắc mọi nhiệm vụ được giao.

*Ba là,* gắn bó máu thịt với nhân dân; đoàn kết, phối hợp với các ngành, các lực lượng; phát huy sức mạnh tổng hợp trong xây dựng và bảo vệ biên giới.

  *Bốn là,* đoàn kết nội bộ, trên dưới một lòng, đồng cam cộng khổ, vượt mọi khó khăn; thực hiện “liêm, chính, kiệm, cần”, xây dựng lực lượng ngày càng vững mạnh.

*Năm là,* tăng cường đoàn kết quốc tế, xây dựng biên giới hòa bình, hữu nghị với các nước láng giềng.

***4. Truyền thống Bộ đội Biên phòng Cao Bằng***

Kế thừa và phát huy truyền thống của quê hương cách mạng Cao Bằng, của quân đội nhân dân, công an nhân dân, các tổ chức tiền thân của lực lượng, trải qua 65 năm phấn đấu đầy hy sinh gian khổ, BĐBP Cao Bằng đã xây đắp nên truyền thống vẻ vang rất đỗi tự hào, được thể hiện trên những nét tiêu biểu sau đây:

*Một là,* Tuyệt đối trung thành với Đảng, Nhà nước và nhân dân, luôn gắn bó máu thịt với nhân dân, dựa vào dân, phát huy sức mạnh của nhân trong bảo vệ vững chắc từng tấc đất thiên liên của Tổ quốc.

*Hai là,* Dũng cảm, kiên trì, bền bỉ, mưu trí, sáng tạo, khắc phục khó khăn, không ngại gian khổ, hy sinh, thực sự là lực lượng chủ trì, nòng cốt, chuyên trách trong xây dựng và bảo vệ chủ quyền lãnh thổ, an ninh biên giới quốc gia, xây dựng biên giới hòa bình, hợp tác và phát triển.

*Ba là,* Tận tâm, tận lực, trách nhiệm và hiệu quả trong tham gia phát triển kinh tế, văn hóa – xã hội, củng cố cơ sở chính trị, quốc phòng, an ninh ở khu vực biên giới. Đoàn kết thống nhất, hiệp đồng chặt chẽ với các đơn vị, cơ quan, ban ngành, cấp ủy, chính quyền địa phương xây dựng nền biên phòng toàn dân vững mạnh.

*Bốn là,* Luôn đoàn kết thống nhất, không ngừng nâng cao năng lực, trình độ chỉ huy, khả năng sẵn sàng chiến đầu; tích cực, chủ động xây dựng cơ quan, đơn vị vững mạnh toàn diện, tổ chức đảng trong sạch vững mạnh, tổ chức quần chúng vững mạnh xuất sắc.

 ***Ban Tổ chức Kiểm tra Tỉnh Đoàn tổng hợp.***

**II. Kỷ niệm 114 năm Ngày Quốc tế Phụ nữ (8/3/1910 – 8/3/2024)**

***1. Lịch sử Ngày Quốc tế Phụ nữ***

Ngày Quốc tế Phụ Nữ (International Women's Day) còn được gọi là là ngày Liên Hiệp Quốc vì Nữ quyền và Hòa Bình Quốc tế được tổ chức vào ngày 8/3 hàng năm. Lịch sử ngày 8-3 bắt đầu từ phong trào của nữ công nhân ngành dệt nước Mỹ vào cuối thế kỳ XIX. Ngày 8/3/1857, các công nhân ngành dệt đứng dậy chống lại những điều kiện làm việc khó khăn và tồi tàn của họ tại thành phố New York. Hai năm sau, cũng trong tháng 3, các nữ công nhân Hoa Kỳ trong hãng dệt thành lập công đoàn đầu tiên đã được bảo vệ và giành được một số quyền lợi. Khoảng 50 năm sau, ngày 8/3/1908, 15.000 phụ nữ diễu hành trên các đường phố New York đòi tăng lương, giảm giờ làm việc và hủy bỏ việc bắt trẻ con làm việc. Sau đó, Đảng Xã hội Hoa Kỳ tuyên bố Ngày Quốc tế Phụ nữ là ngày 28/2/1909.

Tuy nhiên, đến ngày 8/3/1910, tại Hội nghị phụ nữ do Quốc tế thứ 2 (Quốc tế Xã hội chủ nghĩa) tổ chức, 100 đại biểu phụ nữ thuộc 17 nước đòi quyền bầu cử cho phụ nữ. Chủ tịch Hội nghị là bà Clara Zetkin, phụ nữ Đức, đã đề nghị chọn một ngày quốc tế phụ nữ để nhớ ơn những phụ nữ đã đấu tranh trên toàn thế giới. Hội nghị đã quyết định chọn ngày 8/3 làm Ngày Quốc tế Phụ nữ, ngày đoàn kết đấu tranh của phụ nữ với những khẩu hiệu: “Ngày làm việc 8 giờ”, “Việc làm ngang nhau”, “Bảo vệ bà mẹ và trẻ em”.

Từ đó ngày 8/3 trở thành ngày đấu tranh chung của phụ nữ lao động trên toàn thế giới, là biểu dương ý chí đấu tranh của phụ nữ khắp nơi trên thế giới đấu tranh vì độc lập dân tộc, dân chủ, hòa bình và tiến bộ xã hội; vì quyền lợi hạnh phúc của phụ nữ và trẻ em. Năm 1975, Liên Hiệp Quốc đã lấy ngày 8/3 hằng năm làm “Ngày Quốc tế Phụ nữ”.

***2.Ý nghĩa của ngày Quốc tế Phụ nữ***

Trong 365 ngày của một năm, phụ nữ trên toàn thế giới có riêng một ngày để được xã hội quan tâm và bù đắp những thiệt thòi, vất vả trong cuộc sống. Không ai có thể phủ nhận vai trò và trách nhiệm to lớn của người phụ nữ thời hiện đại: Họ vừa là người nội trợ, vừa tham gia lao động xã hội, đóng góp sức lực của mình vào sự phát triển của đất nước, không những thế họ còn giữ một thiên chức cao cả là một người mẹ, mang nặng đẻ đau ra những đứa con và nuôi dạy chúng thành người. Phụ nữ ngày nay đang dần khẳng định mình là phái đẹp chứ không còn là phái yếu như trước kia.

Ở một số nước trên thế giới, ngày Quốc tế Phụ nữ 8/3 được coi là ngày lễ chính trong năm và tổ chức rất lớn. Trong những xã hội này, đàn ông tặng hoa và quà cho những người phụ nữ trong đời của họ như mẹ, vợ, bạn gái…

Tại một số quốc gia, ngày Quốc tế Phụ nữ được kỷ niệm bằng những hoạt động liên hoan, diễu hành đòi quyền bình đẳng với nam giới, ở các vấn đề thực tiễn như mức lương, cơ hội giáo dục đào tạo và thăng tiến trong nghề nghiệp hay điều kiện an sinh xã hội, chống mại dâm và bạo lực đối với phụ nữ…

Ở nước ta, ngày Quốc tế Phụ nữ 8/3 còn là ngày kỷ niệm cuộc khởi nghĩa của Hai Bà Trưng, 2 vị nữ anh hùng dân tộc đầu tiên đã đánh đuổi giặc ngoại xâm phương Bắc, giành lại chủ quyền dân tộc. Niềm tự hào và ý chí vươn lên của phụ nữ Việt Nam một phần cũng có cội nguồn từ truyền thống dân tộc độc đáo đó.Để thể hiện sự tôn vinh những người phụ nữ, một nửa thế giới, người ta thường tổ chức rất trang trọng, tràn ngập hoa và những lời chúc tốt đẹp. Ngày 8/3 cũng là ngày nam giới thể hiện sự chăm sóc yêu thương cho người phụ nữ mà họ yêu quý.

**3. Kỷ niệm 93 năm Ngày thành lập Đoàn TNCS Hồ Chí Minh (26/3/1931 – 26/3/2024)**

***3.1. Vai trò của Nguyễn Ái Quốc đối với việc thành lập tổ chức Đoàn***

Ngày 05/6/1911 người thanh niên yêu nước Nguyễn Tất Thành từ bến cảng Nhà Rồng ra đi tìm đường cứu nước. Với nhiệt huyết của tuổi thanh niên, năm 1917, Người sáng lập “Nhóm những người Việt Nam yêu nước” tại Paris (Pháp), thành phần chủ yếu là thanh niên, mục đích chuẩn bị cho cuộc đấu tranh chính trị chống thực dân Pháp ngay tại Pháp mà hoạt động tiêu biểu là gửi bản yêu sách 08 điểm đòi quyền tự do, dân chủ, quyền bình đẳng và tự quyết của dân tộc Việt Nam. Dư luận Pháp coi đây là quả bom chính trị nổ ngay giữa Paris. Đến tháng 7/1920, khi được đọc “Sơ thảo lần thứ nhất những luận cương về vấn đề dân tộc và vấn đề thuộc địa” của Lênin, Nguyễn Ái Quốc đã sáng rõ con đường giải phóng dân tộc, từ đó Người quyết định đi theo con đường cách mạng tháng Mười Nga và sau đó tham gia sáng lập Đảng Cộng sản Pháp, bỏ phiếu tán thành gia nhập Quốc tế III (tháng 12/1920). Năm 1921, tại Paris (Pháp), Nguyễn Ái Quốc thành lập ra “Hội Liên hiệp các dân tộc thuộc địa”, thành viên chủ yếu là thanh niên, mục đích đoàn kết các lực lượng cách mạng chống chủ nghĩa thực dân, thông qua tổ chức này truyền bá chủ nghĩa Mác - Lênin đến các dân tộc thuộc địa. Đây chính là loại hình Quốc tế thanh niên thuộc địa theo quan điểm của Lênin mà Nguyễn Ái Quốc bước đầu bắt tay thực hiện.

Tháng 6/1924, Nguyễn Ái Quốc là đại diện ưu tú của các dân tộc bị áp bức, đại biểu chính thức tại Đại hội Quốc tế Cộng sản lần thứ V tại Matxcơva (Nga), Người đã đề nghị với Ban Phương Đông Quốc tế Cộng sản về việc thành lập “Nhóm châu Á” tại trường Đại học Phương Đông nhằm tạo điều kiện cho thanh niên có cơ hội nghiên cứu tình hình, đặc điểm các nước thuộc địa phụ thuộc. Khi tham gia Đại hội Quốc tế thanh niên cộng sản lần thứ IV tại Matxcơva vào tháng 7/1924, Nguyễn Ái Quốc đã chủ trì soạn thảo và trình bày tại Đại hội “Luận cương về thanh niên thuộc địa”, trong đó nêu lên yêu cầu cấp bách phải tổ chức, tập hợp lực lượng thanh niên cách mạng và hình thành các đoàn thể thanh niên, xây dựng các tổ chức Thanh niên cộng sản ở thuộc địa.

Tháng 12/1924, tại Quảng Châu, Trung Quốc, Nguyễn Ái Quốc đã tìm hiểu tình hình, tìm cách tiếp cận và làm việc với nhóm thanh niên trong tổ chức Tâm Tâm xã. Người đã nêu lên những thiếu sót trong nhận thức, hành động của nhóm này và khâm phục tinh thần yêu nước đối với các chiến sĩ cách mạng trẻ tuổi. Dưới hình thức mở các lớp bồi dưỡng về chủ nghĩa xã hội khoa học và học thuyết Mác - Lênin, Cách mạng tháng Mười Nga, Quốc tế Cộng sản… Nguyễn Ái Quốc đã tạo nên niềm tin mạnh mẽ cho số thanh niên yêu nước và đưa họ dần đến với chân lý cách mạng. Tháng 02 năm 1925, Nguyễn Ái Quốc tổ chức một nhóm thanh niên bí mật gồm 09 người (Lý Thụy, Lê Hồng Sơn, Hồ Tùng Mậu, Lê Hồng Phong, Lê Quảng Đạt, Lâm Đức Thụ, Vương Thúc Oánh, Lưu Quốc Long và Lâm Văn Dĩnh). Đây là sự kiện đặc biệt quan trọng mở đầu cho quá trình hình thành và phát triển các tổ chức thanh niên cách mạng theo xu hướng cộng sản cũng như sự ra đời của Đoàn Thanh niên Cộng sản ở nước ta.

Tháng 6 năm 1925, “Hội Việt Nam cách mạng thanh niên” với nòng cốt là Cộng sản Đoàn đã chính thức tuyên bố thành lập và bắt đầu mở rộng các hoạt động, tạo ra bước ngoặt quan trọng trong phong trào yêu nước của Nhân dân ta, đặc biệt là của thanh niên. Cơ quan ngôn luận của Hội là báo “Thanh niên”, với mục đích truyền bá chủ nghĩa Mác - Lênin vào Việt Nam và chuẩn bị về tư tưởng, chính trị, tổ chức cho sự ra đời của Đảng Cộng sản Việt Nam. Hội Việt Nam cách mạng thanh niên đã đặt nền tảng đầu tiên để chuẩn bị cho sự ra đời tổ chức thanh niên sau này.

Cuối năm 1925 đầu năm 1926, Nguyễn Ái Quốc cử đồng chí Hồ Tùng Mậu về Thái Lan để củng cố cơ sở cách mạng của bà con Việt kiều, đồng thời lựa chọn một số thiếu niên ưu tú là con em Việt kiều yêu nước đang học tại trường Hoa - Anh học hiệu (của một nhà yêu nước người Trung Quốc) bí mật đưa sang Quảng Châu đào tạo để chuẩn bị cho đội ngũ kế cận cách mạng sau này và chuẩn bị cho việc xây dựng Thanh niên cộng sản Đoàn ở trong nước.

***3.2. Vai trò của Đảng Cộng sản Việt Nam đối với việc thành lập tổ chức Đoàn***

Hội nghị Ban Chấp hành Trung ương Đảng lần thứ nhất (tháng 10/1930) đã đặt nền móng cho sự ra đời của Đoàn Thanh niên cộng sản. Hội nghị đã thông qua: “Án nghị quyết về tình hình Đông Dương và nhiệm vụ cần kíp của Đảng”. Đặc biệt là thông qua “Án nghị quyết về Cộng sản thanh niên vận động”. Trong Án nghị quyết có ghi: “Đảng phải thi hành ngay Án nghị quyết của Quốc tế cộng sản Đoàn và giúp cho Đoàn có tính độc lập…”. “Đảng Cộng sản phải cần kíp công tác trong quần chúng thanh niên, phải lãnh đạo quần chúng thanh niên… Muốn vậy, chỉ có thể tổ chức ra một đoàn thể của thanh niên mới được”. “Trung ương, các xứ ủy, các tỉnh, thành, đặc ủy phải phái ra một số đồng chí trẻ tuổi phụ trách tổ chức ra Thanh niên cộng sản Đoàn và giúp cho Đoàn có tánh chất độc lập”. “Án nghị quyết về Cộng sản thanh niên vận động” là văn kiện nền tảng về lý luận vận động thanh niên đầu tiên của Đảng, đáp ứng kịp thời những đòi hỏi của phong trào yêu nước trong thanh niên đang phát triển và thực sự tạo nên những chuyển biến quan trọng trong sự nghiệp xây dựng tổ chức Đoàn.

Thực hiện Án nghị quyết tháng 10/1930 về công tác thanh niên của Trung ương Đảng, các cơ sở Đoàn được xây dựng trên hầu hết các địa phương cả nước, nhưng hệ thống tổ chức của Đoàn vẫn chưa được thống nhất và Đoàn chưa có sinh hoạt riêng. Hội nghị Ban Chấp hành Trung ương lần thứ 2 diễn ra tại Sài Gòn từ ngày 20 đến ngày 26/3/1931 do Tổng Bí thư Trần Phú chủ trì đã dành nhiều thời gian bàn về công tác xây dựng Đảng và xây dựng Đoàn. Hội nghị đã đề ra nhiệm vụ cần kíp mà Đảng phải làm, trong đó có việc phải nhanh chóng thành lập tổ chức Đoàn: “Cần kíp tổ chức ra Cộng sản thanh niên Đoàn, Đảng cần kíp đánh tan cái thái độ hờ hững lãnh đạm với vấn đề đó. Lập tức các Đảng bộ địa phương phải mau mau tổ chức những ủy viên tổ chức ra Đoàn, đốc xuất cho chi bộ tổ chức; tổ chức cơ quan báo chương về việc vận động của Đoàn và phải chỉ đạo cho các chi bộ mới thành lập của Đoàn bắt đầu hoạt động trong quần chúng thanh niên... Trong một thời gian ngắn ngủi tới đây, Đảng bộ các địa phương phải gây ra cơ sở của Đoàn...”.

Sau khi có Nghị quyết của Đảng và Chỉ thị của Lãnh tụ Nguyễn Ái Quốc, các chi bộ đảng ở địa phương đã cử ngay các cấp ủy viên của Đảng phụ trách công tác Đoàn. Dưới sự lãnh đạo của Đảng, phong trào thanh niên ngày càng lớn mạnh, đã xuất hiện nhiều tổ chức Đoàn cơ sở trên cả 3 miền Bắc, Trung, Nam, một số địa phương đã hình thành hệ thống tổ chức đoàn xã, huyện lên đến tỉnh. Đến cuối năm 1931, số lượng đoàn viên trong cả nước lên đến khoảng hơn 2.500 đoàn viên. Qua cao trào cách mạng 1930 - 1931, với những đóng góp to lớn của đoàn viên, thanh niên cả nước, Ban Chấp hành Quốc tế thanh niên cộng sản đã công nhận Đoàn Thanh niên cộng sản Đông Dương là một bộ phận của Quốc tế thanh niên cộng sản.

Theo đề nghị của Trung ương Đoàn Thanh niên Lao động Việt Nam, được sự đồng ý của Bộ Chính trị và Chủ tịch Hồ Chí Minh, Đại hội Đoàn toàn quốc lần thứ 3 (tháng 3/1961) đã quyết định lấy ngày 26/3/1931 (một trong những ngày cuối của Hội nghị Ban Chấp hành Trung ương Đảng lần thứ hai đã bàn và quyết định những vấn đề quan trọng đối với công tác vận động thanh niên) làm ngày kỷ niệm thành lập Đoàn hằng năm.

***3.3. Ý nghĩa sự ra đời của Đoàn TNCS Hồ Chí Minh***

Sự ra đời của Đoàn TNCS Đông Dương (nay là Đoàn TNCS Hồ Chí Minh) đáp ứng kịp thời đòi hỏi cấp bách của phong trào thanh niên nước ta lúc bấy giờ. Đây là sự vận động khách quan phù hợp với quy luật phát triển của cách mạng Việt Nam; đồng thời thể hiện quan điểm sáng suốt, tầm nhìn chiến lược của Đảng ta và Lãnh tụ Nguyễn Ái Quốc về vị trí, tầm quan trọng của thanh niên và công tác thanh niên. Sự ra đời của Đoàn Thanh niên Cộng sản ở Việt Nam trở thành một dấu mốc lịch sử trọng đại của thế hệ trẻ Việt Nam, từ đây những người cộng sản trẻ tuổi đã có tổ chức riêng của mình đặt dưới sự lãnh đạo, rèn luyện thường xuyên, trực tiếp, toàn diện về mọi mặt của Đảng; luôn sắt son niềm tin với Đảng, trở thành đội dự bị tin cậy của Đảng, lực lượng đông đảo, đội quân xung kích cách mạng, trường học xã hội chủ nghĩa của thanh niên Việt Nam; luôn phấn đấu vì mục tiêu, lý tưởng của Đảng là độc lập dân tộc gắn liền với chủ nghĩa xã hội; xây dựng đất nước Việt Nam xã hội chủ nghĩa giàu mạnh, dân chủ, công bằng, văn minh.

***3.4. Các tên gọi của Đoàn qua các thời kỳ lịch sử***

Trải qua các giai đoạn lịch sử, Đoàn TNCS Hồ Chí Minh đã mang nhiều tên gọi khác nhau, cụ thể:

- Từ 1931 - 1936: Đoàn Thanh niên Cộng sản Đông Dương.

- Từ 1936 - 1939: Đoàn Thanh niên Dân chủ Đông Dương.

- Từ 1939 - 1941: Đoàn Thanh niên Phản đế Đông Dương.

- Từ 1941 - 1956: Đoàn Thanh niên Cứu quốc Việt Nam.

- Từ 1956 - 1970: Đoàn Thanh niên Lao động Việt Nam.

- Từ 1970 - 1976: Đoàn Thanh niên Lao động Hồ Chí Minh.

- Từ 1976 đến nay: Đoàn Thanh niên Cộng sản Hồ Chí Minh.

 ***Ban Tổ chức Kiểm tra Tỉnh Đoàn tổng hợp***

# C. MỘT SỐ NỘI DUNG TRỌNG TÂM THÁNG THANH NIÊN NĂM 2024

**I. Chủ đề:** “***“Thanh niên Cao Bằng xung kích tình nguyện vì cuộc sống cộng đồng”.***

# II. Nội dung

*1. Các hoạt động tuyên truyền, giáo dục*

* Tổ chức các hoạt động tuyên truyền về lịch sử, truyền thống của Đoàn, tuổi trẻ Việt Nam và kỷ niệm 93 năm ngày thành lập Đoàn TNCS Hồ Chí Minh (26/3/1931-26/3/2024) thông qua sinh hoạt chi đoàn, chi hội, chi đội; sinh hoạt ngoại khóa, sinh hoạt dưới cờ; các cuộc thi trực tuyến kết họp trực tiếp tìm hiêu về lịch sử Đoàn; tổ chức các chương trình tọa đàm, giao lưu với các đồng chí cựu cán bộ Đoàn, đoàn viên tiêu biếu qua các thời kỳ, các gương mặt trẻ tiêu biếu của địa phương, đơn vị; tô chức các hoạt động tuyên truyền về Nghị quyết Đại hội đại biểu toàn quốc Hội Sinh viên Việt Nam lần thứ XI, nhiệm kỳ 2023 - 2028 trong sinh viên.
* Tố chức hành trình đến với các di tích, địa chỉ đỏ gắn liền với tố chức Đoàn, với các gương anh hùng trẻ tuổi; xây dựng bản đồ số, số hóa các tài liệu, hiện vật, thông tin về các địa danh lịch sử, địa chỉ đỏ đăng tải lên ứng dụng Thanh niên Việt Nam.
* Tuyên truyền, giới thiệu các gương điển hình thanh niên tiêu biểu, đoàn viên xuất sắc gắn với tuyên truyền về Cuộc vận động *“Xây dựng giá trị hình mẫu thanh niên Việt Nam thời kỳ mới”,* Cuộc vận động *“ứng xử văn minh trên không gian mạng”,* Cuộc vận động*“Mỗi ngày một tin tốt, mỗi tuần một câu chuyện đẹp”* trên mạng xã hội. Tổ chức diễn đàn *“Xây dựng tình bạn đẹp - nói không với bạo lực học đường”* tại các trường THPT, TTGDNN-GDTX...
* Tiếp tục đẩy mạnh tuyên truyền về Luật Thanh niên, Chiến lược phát triển thanh niên Việt Nam giai đoạn 2021 - 2030, Chương trình phát triển thanh niên tỉnh Cao Bằng giai đoạn 2021 - 2030 trong đoàn viên, thanh thiếu nhi.
* Tăng cường ứng dụng công nghệ thông tin, tận dụng tối đa ưu thế của các công cụ, phương tiện truyền thông hiện đại, mạng xã hội, đẩy mạnh chuyển đổi số trong công tác giáo dục thanh thiếu nhi; linh hoạt tổ chức các trào lưu tích cực trên mạng xã hội.

 2. Tổ chức các hoạt động đồng hành, phát huy thanh niên; chăm lo, hỗ trợ thanh thiếu nhi

* Triển khai các công trình, phần việc thanh niên tham gia xây dựng nông thôn mới. Xây dựng nhà văn hóa thôn, bản, làm mới đường giao thông nông thôn, cầu nông thôn tại các địa bàn khó khăn; hỗ trợ hộ nghèo xây dựng chuồng trại, nhà tiêu hợp vệ sinh; triển khai các công trình thanh niên “Thắp sáng đưòng quê”.
* Hỗ trợ xây dựng nông thôn mới thôn, bản thuộc các xã đặc biệt khó khăn; triển khai các mô hình tạo nguồn cây xanh như “Vườn ươm thanh niên”, “Đổi rác lấy cây”, “Vườn cây sinh kế”...;
* Tập trung vào xây dựng cảnh quan môi trường xanh, sạch, đẹp; xóa các điểm đen ô nhiễm môi trường, bóc xóa biển quảng cáo rao vặt trái phép; trồng, chăm sóc cây xanh. Đảm nhận xây dựng các tuyến phố văn minh với các tiêu chí “Sáng - Xanh - Sạch - Đẹp - Văn minh - An toàn”, triển khai mô hình con đường bích họa, biến điểm chân rác thành vườn hoa, vườn hoa thanh niên, hàng cây thanh niên, nhà vệ sinh thân thiện trong các trường học...
* Triển khai các hoạt động hỗ trợ thanh thiếu nhi yếu thế; người già neo đơn; tiếp sức đến trường, tiếp sức người bệnh, chăm sóc sức khỏe cộng đồng; các hoạt động khám chữa bệnh, cấp phát thuốc miễn phí cho người dân có hoàn cảnh khó khăn, đặc biệt là đồng bào dân tộc thiểu số; tổ chức các hoạt động thăm hỏi, chăm sóc, giúp đỡ gia đình, thân nhân cán bộ, chiến sĩ đang công tác nơi biên giới.
* Tổ chức hiến máu tình nguyện, tùy theo điều kiện cụ thể của địa phương, chủ động tuyên truyền, vận động thanh niên tham gia hiến máu cứu người. Tổ chức “Ngày thứ bảy tình nguyện” trong cán bộ, công chức, viên chức trẻ hỗ trợ nhân dân về thủ tục hành chính; tổ chức “Ngày chủ nhật xanh”.
* Triển khai các hoạt động tư vấn hướng nghiệp, tư vấn tuyển sinh trong học sinh các trường THCS, THPT, trung tâm giáo dục nghề nghiệp - giáo dục thường xuyên.
* Tố chức Ngày hội “Thiếu nhi vui, khỏe - Tiến bước lên Đoàn” trong các Liên đội trường học nhân kỷ niệm 93 năm ngày thành lập Đoàn TNCS Hồ Chí Minh.
* Các cấp bộ Đoàn tham muu để chính quyền địa phương đẩy mạnh cụ thể hóa các chương trình, đề án trong Chương trình phát triến thanh niên tỉnh Cao Bằng giai đoạn 2021 - 2030 đã ban hành.

 **3. Xây dựng Đoàn vững mạnh, mở rộng mặt trận đoàn kết tập hợp thanh niên, Đoàn tham gia xây dựng Đảng và hệ thống chính trị**

* Tổ chức “Ngày đoàn viên” cho đoàn viên đang lao động, công tác tại các doanh nghiệp, khu tập thể, khu nhà trọ, những nơi có đoàn viên nhưng chưa có tổ chức Đoàn.
* Tố chức các lớp bồi dưỡng nhận thức về Đoàn, phát triển đoàn viên mới, lớp đoàn viên 93 năm Ngày thành lập Đoàn TNCS Hồ Chí Minh; đẩy mạnh việc học tập các bài học lý luận chính trị trong đoàn viên mới kết nạp. Tổ chức bình xét đoàn viên ưu tú, trao danh sách đoàn viên ưu tú cho Đảng; triển khai các hoạt động để đoàn viên ưu tú phấn đấu, rèn luyện; rà soát, nắm bắt tình hình những đoàn viên ưu tú chưa được kết nạp đảng để báo cáo, giới thiệu cấp ủy xem xét kết nạp.
* Tổ chức sinh hoạt chi đoàn chủ điểm gắn với chủ đề của Tháng Thanh niên, đổi mới nội dung, phương thức sinh hoạt, hoạt động chi đoàn, đoàn cơ sở theo hướng tăng cường chuyển đổi số.
* Tham mưu tổ chức đối thoại, trao đổi giữa Bí thư cấp ủy và Chủ tịch ủy ban nhân dân các cấp với các cấp bộ Đoàn, đoàn viên, thanh niên; gặp gỡ, trao đổi, đối thoại giữa cán bộ Đoàn với đoàn viên, thanh niên.
* Tiếp tục đẩy mạnh quá trình định danh các tài khoản của đoàn viên trên ứng dụng di động Thanh niên Việt Nam. Các cấp bộ Đoàn sử dụng thành thạo các nghiệp vụ quản lý đoàn viên trên Phần mềm Quản lý nghiệp vụ công tác đoàn viên.

**III. MỘT SỐ HOẠT ĐỘNG CẤP TỈNH**

**-** Lễ ra quân Tháng Thanh niên năm 2024 tại huyện Quảng Hoà *(ngày 28/2/2024).*

*-* Hoạt động kỷ niệm 65 năm Ngày truyền thống Bộ đội Biên phòng (03/03/1959 - 03/3/2024) và 35 năm Ngày Biên phòng toàn dân (03/3/1989 - 03/3/2024).

- Ra quân hưởng ứng “*Ngày cao điểm tình nguyện xây dựng đô thị văn minh*” đồng loạt toàn quốc *(vào ngày 09/3/2024).*

- Ra quân hưởng ứng “*Ngày Chủ nhật xanh*” và “*Tình nguyện chung tay xây dựng nông thôn mới*” đồng loạt toàn quốc *(vào ngày 17/3/2024).*

- Tổ chức “*Ngày Đoàn viên” (vào ngày 24/3/2024).*

- Gặp mặt cán bộ Đoàn các thời kỳ nhân kỷ niệm 93 năm Ngày thành lập Đoàn TNCS Hồ Chí Minh (26/3/1931 - 26/3/2024).

*- Ngày hội “Học sinh 3 tốt”*: Tổ chức ôn truyền thống 94 năm ngày thành lập Đoàn TNCS Hồ Chí Minh (26/3/1931 – 26/3/2024); thi nhảy flashmob, trò chơi dân gian, thể thao,… tổ chức tại Huyện Thạch An.

*- Diễn đàn giảng viên, giáo viên trẻ*: Tổ chức Hội nghị trao đổi thông qua các nội dung tham luận và thảo luận trực tiếp tại Hội nghị tổ chức tại Thành phố Cao Bằng.

*- Chương trình Tháng ba biên giới*: Tổ chức các hoạt động tuyên truyền, vận động nhân dân vùng biên giới chấp hành nghiêm các đường lối, chủ trương của Đảng, chính sách, pháp luật của Nhà nước; tổ chức khám bệnh, phát thuốc miễn phí cho thanh thiếu nhi và nhân dân xã biên giới; các hoạt động đoàn kết quân, dân các dân tộc khu vực biên giới tổ chức tại huyện Hạ Lang.

- *Giải Việt dã:* Hoạt động được tổ chức từ cấp cơ sở đến cấp tỉnh, qua đó nhằm phát triển rộng rãi phong trào tập luyện thể dục thể thao nói chung và môn việt dã, điền kinh nói riêng. Tạo điều kiện cho thanh niên được giao lưu, học hỏi và hơn hết là tạo nguồn tìm kiếm các vận động viên việt dã, điền kinh cấp tỉnh tổ chức tại huyện Hà Quảng.

- Tuyên dương công dân trẻ tiêu biểu năm 2023.

- Tố chức sinh hoạt chuyên đề câu lạc bộ Lý luận trẻ tỉnh.

- Sân chơi cuối tuần, Chủ điểm tháng 3 *“Thiểu nhi vui khỏe, tiến bước lên Đoàn”./.*